

Số: 08 /QĐ-HĐND

Lạc An, ngày 19 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND xã  
về giám sát công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị;  
khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022**

**BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

Căn cứ Luật Tổ Chức Chính Quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20  
tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 11/7/2022 về chương trình giám sát  
của Hội đồng nhân dân xã năm 2023;

Căn cứ Quyết định 06/QĐ-HĐND ngày 14/02/2023 về chương trình giám sát  
năm 2023 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã Lạc An;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Thành lập Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND xã về giám sát công  
tác giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai  
của UBND xã, gồm các Ông (bà) có tên sau:

- |                             |                       |              |
|-----------------------------|-----------------------|--------------|
| 1. Bà Từ Thị Thanh Thảo     | Trưởng Ban Pháp chế / | Trưởng đoàn. |
| 2. Bà Nguyễn Thị Xuân Trang | Phó Ban Pháp chế /    | Phó đoàn.    |
| 3. Ông Trần Văn Trung       | TV Ban Pháp chế /     | Thành viên   |
| 4. Ông Đỗ Hoài Vinh         | TV Ban Pháp chế /     | Thành viên.  |
| 5. Bà Phan Thị Ngọc Lan     | TV Ban Pháp chế       | Thư ký.      |

Ban pháp chế HĐND xã mời ông Nguyễn Hoàng Minh – Phó Chủ tịch HĐND  
xã tham gia Đoàn giám sát.

Mời đại diện lãnh đạo các tổ chức, nhóm đại biểu HĐND xã có liên quan đến  
nội dung giám sát tham gia cùng Đoàn giám sát của Ban pháp chế HĐND xã:

- |                         |                    |
|-------------------------|--------------------|
| 1. Ông Nguyễn Thành Nhi | PCT Ủy ban MTTQ xã |
|-------------------------|--------------------|

- |                            |                           |
|----------------------------|---------------------------|
| 2. Ông Huỳnh Văn Bảo       | CC VP-TK /                |
| 3. Bà Nguyễn Thị Huyền Anh | CC Tư pháp – HT /         |
| 4. Võ Thanh Nhân           | CT Hội Nông dân xã /      |
| 5. Ông Nguyễn Minh Tâm     | Cán bộ Đài truyền thanh / |
| 6. Ông Nguyễn Văn Thành    | Nhóm đại biểu ấp 2 /      |
| 7. Ông Huỳnh Văn Phú       | Nhóm đại biểu ấp 4 /      |
| 8. Ông Nguyễn Văn Sỹ       | Nhóm đại biểu ấp GL /     |

**Điều 2.** Nội dung, phạm vi, cơ quan chịu sự giám sát, kế hoạch và đề cương báo cáo giám sát:

1. Nội dung giám sát: Công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021 - 2022.
2. Phạm vi giám sát: từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2022.
3. Cơ quan chịu sự giám sát: UBND và Chủ tịch UBND xã.
4. Kế hoạch và đề cương báo cáo giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Nhiệm vụ của Đoàn giám sát

1. Đoàn giám sát có nhiệm vụ tổ chức giám sát theo quy định tại điều 80 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

2. Đoàn giám sát được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân xã để chứng thực các văn bản phục vụ đợt giám sát.

3. Văn phòng HĐND-UBND xã tổ chức tham mưu và phục vụ Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND xã.

2. Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát để Ban pháp chế, Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định.

**Điều 4.** Thành viên Đoàn giám sát, các Ông (bà) tham gia đoàn giám sát và cơ quan chịu sự giám sát có trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- TT. HĐND xã; UBND; UBMTTQ xã;
- Như điều 4;
- Lưu.

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
TRƯỞNG BAN**



**Từ Thị Thanh Thảo**



## KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

**Công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị;**

**kiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐND, ngày 19/4/2023 của Ban Pháp chế HĐND xã)*

Căn cứ quyết định số 06/QĐ-HĐND, ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Ban Pháp chế HĐND xã về chương trình giám sát năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã.

Căn cứ Quyết định số 08 /QĐ-HĐND ngày 19/4/2023 của Ban pháp chế HĐND xã về giám sát công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022.

Ban Pháp chế HĐND xã ban hành kế giám sát công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022, nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Giám sát đánh giá kết quả công tác giải quyết đơn thư, phản ánh kiến nghị, khiếu nại tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã, việc tổ chức thực hiện những quyết định giải quyết khiếu nại tố cáo, tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật.

Đánh giá những chuyển biến về nhận thức, việc chấp hành Hiến pháp, Luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; Thực hiện dân chủ, kỷ cương trong công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; giải quyết khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã. Qua giám sát nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại tố cáo, đơn tranh chấp đất đai trên địa bàn xã.

#### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai giám sát phải bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật; xem xét, đánh giá phải khách quan, toàn diện.

- Đơn vị được giám sát có trách nhiệm thực hiện, tham gia và chuẩn bị đầy đủ, chu đáo, đúng yêu cầu về nội dung giám sát theo quy định.

### II. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

#### 1. Nội dung giám sát

Giám sát công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã và Chủ tịch UBND xã

**2. Phạm vi giám sát:** từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022.

### **3. Đối tượng và hình thức giám sát**

3.1. *Đối tượng giám sát:* UBND xã.

3.2. *Hình thức giám sát:* Giám sát trực tiếp

3.3. *Thành phần Đoàn giám sát:* theo Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 19/4/2023 của Ban pháp chế HĐND xã.

### **4. Thời gian, địa điểm giám sát**

- Thời gian: Dự kiến 08h00, ngày 23 tháng 5 năm 2023.

- Địa điểm: Phòng họp UBND xã Lạc An .

### **IV. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT**

1. Đơn vị chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát (theo đề cương gửi kèm) gửi Đoàn giám sát nghiên cứu trước khi tiến hành tổ chức giám sát.

2. Đoàn giám sát nghe báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022 của đơn vị chịu sự giám sát.

3. Xem xét hồ sơ thực tế của đơn vị chịu sự giám sát.

4. Đoàn giám sát xây dựng và báo cáo kết quả giám sát với Ban Pháp chế HĐND xã theo quy định.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản liên quan đến nội dung giám sát để phát biểu ý kiến tại buổi giám sát; sắp xếp thời gian tham gia Đoàn giám sát theo kế hoạch đề ra, đảm bảo đầy đủ thành phần theo quyết định.

2. Văn phòng UBND xã tham mưu UBND đôn đốc các ngành, công chức có liên quan xây dựng báo cáo đầy đủ nội dung và cung cấp tài liệu có liên quan đúng thời gian theo yêu cầu của Đoàn giám sát; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn giám sát theo quy định hiện hành.

3. Đơn vị chịu sự giám sát xây dựng báo cáo theo đề cương kèm theo gửi văn bản chính thức về Đoàn giám sát và tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn giám sát hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đảm bảo công tác giám sát đạt kết quả cao.

Báo cáo phục vụ giám sát gửi về Đoàn giám sát thông qua bà Nguyễn Thị Xuân Trang – Phó Trưởng Ban Pháp chế, Phó Trưởng Đoàn giám sát **đến hết ngày 15/5/2023** để tổng hợp gửi thành viên Đoàn giám sát.

Trên đây là kế hoạch giám sát chuyên đề công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã giai đoạn 2021-2022 của Ban Pháp chế HĐND xã./.

**TM. BAN PHÁP CHẾ**

Số: /BC-UBND ..... ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại tố cáo; đơn tranh chấp đất đai của UBND xã**

Nêu các căn cứ pháp lý để làm báo cáo.....

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Đánh giá khái quát tình hình giải quyết đơn thư kiến nghị phản ánh; khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân trên địa bàn và những vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

Những thuận lợi, khó khăn liên quan đến công tác giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại tố cáo, đơn tranh chấp đất đai của công dân tại địa phương.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh; khiếu nại, tố cáo**

- Công tác ban hành văn bản về giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

- Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản có liên quan đến công tác giải quyết đơn thư: nội dung tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, kết quả tuyên truyền; hiệu quả sau tuyên truyền đối với người dân.

- Việc chấp hành pháp luật của người dân đến phản ánh, kiến nghị và khiếu nại, tố cáo.

- Việc thực hiện quy trình thủ tục tiếp nhận và giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo của công dân tại bộ phận một cửa; tại phòng tiếp dân của HĐND, UBND xã.

##### **2. Kết quả giải quyết đơn thư kiến nghị phản ánh; khiếu nại, tố cáo,**

###### **2.1. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư kiến nghị phản ánh**

- Tổng số đơn tiếp nhận: bao nhiêu đơn (năm 2020 chuyển sang bao nhiêu đơn), trong đó:

+ Đơn kiến nghị: bao nhiêu đơn.

+ Đơn phản ánh: bao nhiêu đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền UBND xã giải quyết: bao nhiêu đơn.

- Đơn không thuộc thẩm quyền của UBND xã: bao nhiêu đơn.

+ Chuyển về UBND huyện: bao nhiêu đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết: bao nhiêu đơn. Nêu lý do cụ thể.

## **2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo hoặc phối hợp cùng cấp trên giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số đơn tiếp nhận: bao nhiêu đơn (năm 2020 chuyển sang bao nhiêu đơn), trong đó:

+ Đơn khiếu nại: bao nhiêu đơn.

+ Đơn tố cáo: bao nhiêu đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền UBND xã giải quyết: bao nhiêu đơn.

- Đơn không thuộc thẩm quyền của UBND xã giải quyết: bao nhiêu đơn, trong đó:

+ Chuyển về UBND huyện: bao nhiêu đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết: bao nhiêu đơn. Nêu lý do cụ thể.

## **2.3. Kết quả việc tổ chức thi hành, chấp hành các quyết định giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị phản ánh của UBND huyện đã có hiệu lực pháp luật.**

Tổng số các Quyết định giải quyết khiếu nại phải thực hiện: bao nhiêu Quyết định phải thực hiện, trong đó:

- Số Quyết định có hiệu lực pháp luật phải tổ chức thực hiện: bao nhiêu Quyết định;

- Đã tổ chức thực hiện xong: bao nhiêu Quyết định;

- Đang tổ chức thực hiện: bao nhiêu Quyết định.

## **2.4. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn tranh chấp đất đai**

- Tổng số đơn tiếp nhận: bao nhiêu đơn (năm 2020 chuyển sang bao nhiêu đơn), trong đó:

- Đơn thuộc thẩm quyền UBND xã giải quyết: bao nhiêu đơn.
- Đơn không thuộc thẩm quyền của UBND xã giải quyết: bao nhiêu đơn, trong đó:

+ Chuyển về UBND huyện: bao nhiêu đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết: bao nhiêu đơn. Nêu lý do cụ thể.

**3. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị còn tồn đọng, phức tạp, kéo dài.**

**4. Nguyên nhân và biện pháp giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị phản ánh còn tồn đọng, phức tạp, kéo dài.**

**5. Việc thực hiện thanh quyết toán kinh phí tổ chức xác minh đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo tại địa phương (kèm theo hồ sơ).**

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Tồn tại, hạn chế**

**2. Nguyên nhân**

2.1. Nguyên nhân khách quan.

2.2. Nguyên nhân chủ quan.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI.**

**V. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có).**